TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **57**/2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 08 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/03/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Nguyễn Quỳnh Ch; Sinh năm:1973 ; Địa chỉ: Số 172 Nguyễn Duy H, Phường A, Quận Sơn Trà, TP Đà

- **Bị đơn**: **Ông Lê Nguyên H**; Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số 172 Nguyễn Duy H, Phường A, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Nguyễn Quỳnh Ch và ông Lê Nguyên H *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa* bà *Lê Nguyễn Quỳnh Ch và ông Lê Nguyên H được nên Giấy chứng nhận kết hôn số 49 do Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/06/1995 không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Nguyễn Quỳnh Ch và ông Lê Nguyên H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Lê Nguyễn Quỳnh Ch và ông Lê Nguyên H thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Nguyên H, sinh ngày 21/03/1999 đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Nguyễn Quỳnh Ch và ông Lê Nguyên H không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Lê Nguyễn Quỳnh Ch và ông Lê Nguyên H xác định vợ chồng không có nợ chung.

- Về án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Lê Nguyễn Quỳnh Ch tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Châu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001900 ngày 20 tháng 03 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điêu 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường A, quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Dương Thị Kim Nhung